

Bản án số: 101/2020/HS-PT

Ngày: 21-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông;

Ông Lê Quân Vương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 95/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Đinh Công T. Do có kháng cáo của bị cáo Đinh Công T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Công T, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2000 tại tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công B, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Anh D – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Minh C thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5/2018, Đinh Công T lên mạng xã hội Facebook thấy có chủ tài khoản quảng cáo nhận làm giấy tờ nên đã liên hệ đặt làm 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng FC giả với giá 3.000.000 đồng. T chụp hình của mình rồi gửi kèm địa chỉ “Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh” cho tài khoản này. Khoảng 01 tuần sau, có 01 thanh niên đeo khẩu trang hẹn gặp T ở đường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và đưa cho T 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng FC đều có hình ảnh của T nhưng mang tên Lê Văn K, sinh năm 1993; HKTT: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh và T đưa cho người này số tiền 3.000.000 đồng.

Ngày 12/7/2019, T sử dụng chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lê Văn K đến gặp ông Nguyễn Thanh H xin làm tài xế ô tô đầu kéo và được ông H nhận vào làm nhưng chưa ký hợp đồng lao động.

Ngày 15/7/2019, T được ông H giao xe ô tô đầu kéo biển số 61C-270.87 kéo theo rơ moóc biển số 61R-023.45 để đi chở hàng. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe trên lưu thông trên đường M thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì xe bị thùng lốp nên dừng xe trước tiệm vá vỏ xe bên lề phải theo chiều từ thành phố T về phường A để vá vỏ. Lúc này ông Trần Thanh P điều khiển xe mô tô biển số 67T1-0368 lưu thông trên đường M hướng từ thành phố T về phường A, va chạm vào phía sau đuôi xe rơ moóc của xe đầu kéo do T điều khiển đang dừng bên đường để sửa xe. Hậu quả, ông Trần Thanh P tử vong sau cấp cứu. Qua xác minh vụ tại nạn giao thông, phát hiện giấy phép lái xe và giấy chứng minh nhân dân mà T đang sử dụng là giả.

Theo Kết luận giám định số 310/GĐ-PC09 ngày 22/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: 01 chứng minh nhân dân số 334954205 mang tên “Lê Văn K”, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh đề ngày 25/5/2015 (ký hiệu A1) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử; 01 giấy phép lái xe (PET) số 940110000276, hạng A1, FC mang tên “Lê Văn K”, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh đề ngày 15/5/2017 (ký hiệu A2) là giấy phép lái xe giả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Đinh Công T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 22/5/2020, bị cáo Đinh Công T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Công T còn trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung, tại phiên tòa bị cáo Đinh Công T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo làm giấy tờ để xin việc làm, sử dụng khi điều khiển phương tiện tham gia và xuất trình các giấy tờ giả khi xảy ra tai nạn cho cơ quan chức năng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức”. Việc bị cáo cung cấp thông tin, hình ảnh để làm giấy tờ giả thì không rõ thời gian, địa điểm và đối tượng làm nên không có căn cứ xử lý hành vi làm giả giấy tờ của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” là không đúng quy định. Bị cáo sử dụng các giấy tờ giả vào mục đích xin việc làm lái xe, do đó, hành vi của bị cáo phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, về hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Viện kiểm sát xét thấy không cần thiết phải đề nghị hủy án để xác định lại tội danh của bị cáo mà đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định tội danh của bị cáo cho phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Để đảm bảo tính giáo dục, răn đe chung trong toàn xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần tội danh cho phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng về tội danh, thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát vì bị cáo có mục đích xin việc làm lái xe để kiếm tiền phụ giúp gia đình. Vì bị cáo chưa đủ tuổi nên đã đặt làm bằng lái xe hạng FC giả, tuy nhiên, muốn có bằng lái xe thì phải có chứng minh nhân dân nên có thể thấy mục đích của bị cáo là sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Về hình phạt, người bào chữa mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có tuổi đời còn trẻ, vì hoàn cảnh khó khăn và nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên mới vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có cơ hội được sửa sai, áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm sóc gia đình, người thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Tháng 5/2018, bị cáo Đinh Công T sử dụng mạng xã hội để liên lạc với đối tượng không rõ nhân thân lai lịch, đặt làm 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng FC giả (các giấy tờ mang tên Lê Văn K, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã N, huyện Cần Long, tỉnh Trà Vinh) với giá 3.000.000 đồng nhằm mục đích xin việc làm lái xe thuê kiếm tiền. Bị cáo cung cấp thông tin cá nhân để người khác làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng FC, là hai giấy tờ giả. Hành vi của bị cáo T là hành vi phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” với tình tiết định khung “*làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt bị cáo Đinh Công T về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa áp dụng đúng về khung hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần phải hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ về cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc sửa tội danh và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo theo quyết định của bản án sơ thẩm là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đồng quan điểm với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh đối với bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Công T không phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm 110/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Giao hồ sơ vụ án về Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đinh Công T không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Lê Quân Vương

Trần Văn Luông

Nguyễn Huỳnh Đức